TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN M** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 109/2025/QĐST-HNGĐ	*M, ngày 12 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 92/2025/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp Hò, xã M, huyện C, tỉnh Kiên Giang.

- Bị đơn: Anh Bùi Tú T, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Khu vực T, phường T, quận M, Thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị T và Anh Bùi Tú T**.**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Lê Thị T và Anh Bùi Tú T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Lê Thị T và Anh Bùi Tú T tự xác định thống nhất có 01 con chung là Bùi Lê D, sinh ngày 31/3/2020. Giao Bùi Lê Duy cho Chị Lê Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Các đương sự không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không

đặt ra xem xét, giải quyết, khi có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho Anh Bùi Tú T, không ai được quyền ngăn cản Anh Bùi Tú T thực hiện quyền này.

- *Tài sản chung, nợ chung*: Tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu và theo đúng trình tự thủ tục pháp luật quy định.

- *Về án phí các đương sự tự nguyện thỏa thuận thống nhất như sau:*

Chị Lê Thị T tự nguyện nộp 150.000 đồng *(một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0004917 ngày 06/3/2025 của Chi cục thi hành án Dân sự quận M, thành phố Cần Thơ. Chị Lê Thị T được nhận lại 150.000 đồng *(một trăm năm mươi ngàn đồng*) tại Chi cục thi hành án dân sự quận M.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND Q.M;
- Chi cục THA DS Q.M;
- UBND xã M
- tỉnh Kiên Giang;
- TAND TP.Cần Thơ
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Thu Hiền